BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU
KHOA DƯỢC

DANH MỤC THUỐC
NHÌN GIỐNG NHAU- ĐỌC GIỐNG NHAU 2020
(LASA – look alike sound alike)

Để tránh nhìn nhầm, đọc nhầm hoặc kê nhầm những thuốc có tên hoạt chất, biệt dược tương tự nhau.

Nay, Bộ phận Dược lâm sàng & Thông tin thuốc- khoa Dược, Bệnh viện đa khoa Cà Mau xây dựng Danh mục thuốc nhìn giống nhau- đọc giống nhau (LASA- look alike sound alike) nhằm giảm thiểu sai sót trong quá trình đưa thuốc đến tay người bệnh và nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng thuốc an toàn cho bệnh nhân.

I. Thuốc nhìn giống nhau, đọc khác nhau

<table>
<tr><th>STT</th><th colspan="2">TÊN THUỐC, MÔ TẢ VÀ CÁCH PHÂN BIỆT</th></tr>
<tr><td colspan="3">Dạng thuốc viên</td></tr>
<tr><td rowspan="5">1</td><td>MedSkin CLOVIR 800MG</td><td>Danapha – Telfadin 60MG</td></tr>
<tr><td colspan="2">Mặt trước giống nhau: Vỉ nhôm màu xám, viên hình oval, đóng 10 viên/ vỉ.</td></tr>
<tr><td>Mặt sau: tên biệt dược chữ “MedSkin” được in màu đen đậm nét, chữ “CLOVIR” được in hoa màu đỏ; tên hoạt chất màu đen được in nhỏ hơn, phía dưới tên biệt dược.</td><td>Mặt sau: Tên biệt dược in màu xanh lá, nằm dọc; tên hoạt chất màu xanh lá được in nhỏ hơn, nhạt hơn, phía dưới tên biệt dược.</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất : Acyclovir</td><td>Hoạt chất : Fexofenadin hydroclorid</td></tr>
<tr><td>NSX: công ty cổ phần Dược Hậu Giang</td><td>NSX: CTY Cổ phần Dược DANAPHA</td></tr>
<tr><td></td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="4">2</td><td>DALEKINE 200MG</td><td>OLANXOL 10MG</td></tr>
<tr><td colspan="2">Mặt trước giống nhau: vỉ nhôm màu xám, viên tròn to, đóng 10 viên/ vỉ.</td></tr>
<tr><td>Mặt sau: Tên biệt dược được in màu tím, đậm nét, tên hoạt chất in màu đen, cỡ nhỏ hơn, phía dưới tên biệt dược.</td><td>Mặt sau: Tên biệt dược được in màu đen, đậm nét, tên hoạt chất được in màu đen nhạt, cỡ nhỏ hơn, phia dưới tên biệt dược.</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất : Natri valproat</td><td>Hoạt chất : Olanzapin</td></tr>
<tr><td colspan="2">Cùng NSX: CTY Cổ phần Dược DANAPHA</td></tr>
</table>

<table>
<tr><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td colspan="2">RISDONTAB 2MG</td></tr>
<tr><td></td><td colspan="2">Mặt trước giống nhau: Thuốc đóng vỉ nhôm màu xám, viên tròn to, đóng 10 viên/ vỉ.</td></tr>
<tr><td></td><td colspan="2">Mặt sau: Tên biệt dược được in màu cam đậm, tên hoạt chất được in màu đen, cỡ nhỏ hơn, phía dưới tên biệt dược.</td></tr>
<tr><td></td><td colspan="2">Hoạt chất : Risperidon</td></tr>
<tr><td></td><td colspan="2">NSX: CTY Cổ phần Dược DANAPHA</td></tr>
<tr><td></td><td colspan="2"></td></tr>
<tr><td rowspan="6">3</td><td>ISOSORBID 10 MG</td><td>KAVASDIN 5MG</td></tr>
<tr><td colspan="2">Mặt trước giống nhau: Viên nén tròn màu trắng, đóng 10 viên/vỉ.</td></tr>
<tr><td>Mặt sau: Tên biệt dược được in màu đỏ đậm, nằm dọc, tên hoạt chất được in màu đen, cỡ nhỏ hơn, nằm dưới tên biệt dược.</td><td>Mặt sau: Tên biệt dược được in màu xanh da trời đậm, nằm dọc, tên hoạt chất được in màu xanh da trời nhạt, cỡ nhỏ hơn, nằm dưới tên biệt dược.</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất : Isosorbid dinitrat</td><td>Hoạt chất : Amlodipin</td></tr>
<tr><td colspan="2">Cùng NSX: CTCP Dược phẩm Khánh Hòa</td></tr>
<tr><td></td><td></td></tr>
<tr><td colspan="3">Dạng thuốc tiêm truyền</td></tr>
<tr><td rowspan="6">4</td><td>ATROPIN – BFS 0,25 MG/ML</td><td>LIDOCAIN – BFS 40MG/2ML</td></tr>
<tr><td colspan="2">Giống : Ống thuốc bằng nhựa trong suốt.</td></tr>
<tr><td>Nhãn thuốc được dán trên thân ống: Nền trắng, tên biệt dược in màu xanh lam.</td><td>Nhãn thuốc được dán trên thân ống: Nền cam, tên biệt dược in màu đen.</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất : Atropin sulfat</td><td>Hoạt chất : Lidocain Hydroclorid</td></tr>
<tr><td colspan="2">Cùng NSX: Công ty CPDP CPC1 HN</td></tr>
<tr><td></td><td></td></tr>
</table>

	ZENSONID 0,5MG/2ML	
	Nhãn thuốc được dán trên thân ống: Nền trắng, tên biệt dược in màu đen.	
	Hoạt chất: Budesonid	
	Cùng NSX: Công ty CPDP CPC1 HN	
		
5	**ATILEUCINE INJ 500MG/5ML**	**A.T NITROGLYCERIN INJ 5MG/5ML**
	Giống: Ống thủy tinh trong suốt 5ml.	
	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên thân ống : Nền trắng, tên biệt dược màu đen, dòng chữ " Dung dịch tiêm" màu xanh dương. Có chấm tròn màu đỏ trên đầu ống.	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên thân ống : Nền trắng, tên biệt dược màu đen, dòng chữ " Dung dịch tiêm" màu đen. Có chấm tròn màu vàng trên đầu ống.
	Hoạt chất : N-Acetyl-dl-Leucin	Hoạt chất : Nitroglycerin
	Cùng NSX: Công ty cổ phần dược phẩm An Thiên	
		
6	**VINPHYTON 10MG/1ML**	**VINZIX 20MG**
	Giống: Ống thủy tinh 1ml trong suốt màu nâu.	
	Nhãn dán màu trắng, tên biệt dược được in bằng chữ thường màu xanh dương và các thông tin khác in màu đen.	Nhãn dán màu trắng, tên biệt dược được in bằng chữ in hoa màu xanh dương và các thông tin khác in màu đen.
	Hoạt chất: Vitamin K1	Hoạt chất: Furosemid
	Cùng NSX: CTY CP Dược phẩm Vĩnh Phúc	
		
7	**VINTOLIN 100MG**	**CAMMIC 250MG/5ML**
	Giống: Ống thủy tinh trong suốt không màu, nhãn được dán trực tiếp lên thân ống : nền màu trắng, tên biệt dược được in màu đỏ, tên hoạt chất và các thông tin khác in màu đen.	
	Hoạt chất: Pentoxifylline	Hoạt chất: Tranexamic

	Cùng NSX: CTY CPDP VINPHACO	
		
8	**NATRI CLORID 3%**	**METRONIDAZOL KABI 500MG**
	Giống: Chai nhựa dẻo trong suốt 100ml, dung dịch trong suốt không màu.	
	Nhãn được dán trực tiếp lên thân chai: Viền nhãn màu tím, tên biệt dược màu đen.	Nhãn được dán trực tiếp lên thân chai: Viền nhãn màu cam, tên biệt dược màu đen.
	Hoạt chất : Natri clorid	Hoạt chất : Metronidazol
	Cùng NSX: Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	
		
9	**LOVENOX 4000**	**LOVENOX 6000**
	Giống: Bơm tiêm có hình dạng và kích cỡ giống nhau.	
	Bơm tiêm màu vàng. Mặt sau: Tên biệt dược và hàm lượng được in màu vàng.	Bơm tiêm màu cam. Mặt sau: Tên biệt dược và hàm lượng được in màu đỏ.
	Cùng hoạt chất: Enoxaparine sodique	
	Cùng NSX: Sanofi aventis	
		
10	**MENZOMI 2G**	**CREAO 40MG**
	Giống: Lọ bột thủy tinh trong suốt, nắp màu xanh lá cây, bột thuốc màu trắng.	
	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên lọ: nền màu trắng, tên biệt dược và tên hoạt chất in màu xanh lam.	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên lọ: nền màu trắng, tên biệt dược và tên hoạt chất in màu trắng đóng khung vàng.
	Hoạt chất: Cefoperazone	Hoạt chất: Methylprednisolone
	NSX: Hawail Pharm.Co., Ltd	NSX: BCWORLD PHARM.CO.,LTD
		

11	**CEFTIZOXIM 1G**	**CEFMETAZOL 1G**
	Giống: Lọ bột thủy tinh trong suốt, nắp màu xanh lam, bột thuốc màu trắng.	
	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên lọ: nền màu trắng, tên biệt dược in màu trắng đóng khung xanh ngọc.	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên lọ: nền màu trắng, tên biệt dược in màu trắng đóng khung xanh lá cây.
	Hoạt chất: Ceftizoxim	Hoạt chất: Cefmetazol
	Cùng NSX: CTY CPDP VCP	
		
12	**OPTIXITIN 1G**	**AMA-POWER 1.5G**
	Giống: Lọ bột thủy tinh trong suốt, nắp màu đỏ, bột thuốc màu trắng.	
	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên lọ: nền màu trắng, tên biệt dược in hoa màu đen.	Nhãn thuốc được dán trực tiếp lên lọ: nền màu trắng, tên biệt dược in thường màu đen.
	Hoạt chất: Cefoxitin	Hoạt chất: Ampicillin + Sulbactam
	NSX: SINOPHARM ZHIJUN (SHENZHEN) PHARMACEUTICAL CO., LTD	NSX: S.C.Antibiotice S.A., Romania
		

II. Thuốc nhìn khác nhau, đọc giống nhau

<table>
<tr><th>STT</th><th colspan="2">TÊN THUỐC, HÌNH ẢNH</th></tr>
<tr><td rowspan="4">1</td><td>MEYERSLIPTIN 50</td><td>MEYERVERIN</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất: Sitagliptin phosphat</td><td>Hoạt chất: Glimepirid 2mg</td></tr>
<tr><td>NSX: Công ty liên doanh Meyer-BPC</td><td>NSX: Công ty liên doanh Meyer-BPC</td></tr>
<tr><td></td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="4">2</td><td>COVERAM 5mg/5mg</td><td>COVERSYL 5mg</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất: Perindopril arginine/amlodipine</td><td>Hoạt chất: Perindopril arginine</td></tr>
<tr><td colspan="2">Cùng NSX: Servier</td></tr>
<tr><td></td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="6">3</td><td>AGIRENYL</td><td>AginFolix 5</td></tr>
<tr><td>Hoạt chất : Retinyl acetat 5000 IU</td><td>Hoạt chất : Acid folic 5mg</td></tr>
<tr><td colspan="2">Cùng NSX: Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm</td></tr>
<tr><td></td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">AGIFUROS</td></tr>
<tr><td colspan="2">Hoạt chất: Furosemid 40mg
Cùng NSX: Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm</td></tr>
<tr><td colspan="2"></td></tr>
</table>

CHỦ TỊCH HĐT & ĐT **TRƯỞNG KHOA DƯỢC** **BỘ PHẬN DLS&TTT**